

Số: 17/2026/QĐST-HNGĐ

Điện Biên, ngày 27 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - ĐIỆN BIÊN

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 71, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015, sửa đổi bổ sung các năm 2018, 2019, 2022, 2024 và 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 19/2026/TLST-HNGĐ, ngày 26 tháng 2 năm 2026 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn*”, của những người yêu cầu giải quyết việc dân sự sau đây:

1. Anh **Lý A T**, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Bản T, xã A, huyện M (nay là xã M), tỉnh Điện Biên.

2. Chị **Sùng Thị D**, sinh năm 2002. Nơi cư trú: Bản T, xã A, huyện M (nay là xã M), tỉnh Điện Biên.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của anh Lý A T*: Bà Nguyễn Thị Thu H - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chị Sùng Thị D*: Bà Lê Thị D1 - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lý A T và chị Sùng Thị D thực sự tự nguyện thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Lý A T và chị Sùng Thị D có 01 người con chung là cháu Lý Diệu N, sinh ngày 30/3/2024. Anh T và chị D tự nguyện thỏa thuận: Chị D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; Về cấp dưỡng nuôi con chung

không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

[4] Về lệ phí: Anh Lý A T và chị Sùng Thị D đều là người dân tộc thiểu số sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được được miễn lệ phí DSST.

[5] Về các vấn đề khác: Không có.

Xét thấy yêu cầu của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lý A T và chị Sùng Thị D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Lý A T và chị Sùng Thị D có 01 người con chung là cháu Lý Diệu N, sinh ngày 30/03/2024. Anh T và chị D tự nguyện thỏa thuận: Chị D được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động; Về cấp dưỡng nuôi con chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Lý A T và chị Sùng Thị D được miễn lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND khu vực 1 - Điện Biên;
- THADS tỉnh Điện Biên;
- Các đương sự;
- NBVQVLIHP;
- UBND xã Mường Ảng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP, Kế toán;

THẨM PHÁN

Phạm Thị Châm

